TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT** **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 45/2018/DS-ST
Ngày: 27/7/2018
V/v: Tranh chấp yêu cầu bồi thường thiệt hại về sức khỏe.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT- TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Bà Mai Thị Yến.

Các Hội thẩm nhân dân: 1 Ông Nguyễn Tiến Dũng.

2. Bà Phạm Thị Tuyết Nhung.

- Thư ký phiên toà: Bà Khổng Thị Hoa – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tp. Buôn Ma thuột, tỉnh Đắk Lắk: Ông Đinh Văn Hải – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 7 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 04/2018/TLST-DS ngày 03 tháng 01 năm 2018, về việc: "Tranh chấp yêu cầu bồi thường thiệt hại về sức khỏe" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 58/2018/QĐXX-DS ngày 22 tháng 6 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 46/2018/QĐST-DS ngày 10/7/2018 giữa các đương sự:

**** Nguyên đơn:*** Ông Nguyễn Đình T, sinh năm: 1981 (Có mặt).

Bà Nguyễn Thị D, sinh năm: 1980 (Có mặt).

Cùng trú tại: Buôn K, xã E, thành phố B, tỉnh Đăk Lăk.

**** Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn:***

Luật sư Nguyễn Tiến T – Luật sư thuộc Văn phòng Luật sư B, Đoàn Luật sư tỉnh ĐăkLăk (Có mặt).

Địa chỉ: Đường N, thành phố B, tỉnh Đăk Lăk.

**** Bị đơn:*** Ông Trần Hoài N, bà Nguyễn Thị Hồng T (Vắng mặt).

Trú tại: Thôn A, xã E, thành phố B, tỉnh Đăk Lăk.

**** Người làm chứng:*** Bà Nguyễn Thị Thu M (Vắng mặt).

Trú tại: Thôn A, xã E, thành phố B, tỉnh Đăk Lăk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**** Theo đơn khởi kiện, quá trình tham gia tố tụng và tại phiên tòa nguyên đơn (Ông Nguyễn Đình T, bà Nguyễn Thị D) trình bày:***

Do mâu thuẫn từ trước giữa bà Nguyễn Thị D và bà Nguyễn Thị Hồng T, khoảng lúc 19 giờ 30 phút ngày 09/7/2017 khi vợ chồng ông Nguyễn Đình T, bà Nguyễn Thị D đang ở nhà (tại Buôn K, xã E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk) thì vợ chồng ông Trần Hoài N, bà Nguyễn Thị Hồng T đến gây gổ. Ông N nói với bà D: "Mày là đồ mất dạy". Bà D nói: "Anh chị lớn mà sao nói em mất dạy là sao". Ông N tiếp tục nói: "Đồ mất dạy". Lúc đó bà D đang ngồi may đồ thì Ông N thẳng tay tát vào đầu bà. Bị đánh bất ngờ, đau quá, bà D đứng dậy nói: "Anh là anh rể, anh có quyền gì mà đánh tôi". Ông N nói: "Mày thách tao à", rồi Ông N liên tục tát vào đầu, vào mặt bà D. Sau đó, Ông N kéo đầu bà D và đánh bà ngã vào tủ đồ làm bà bị bong khớp chân, không đi lại được. Lúc đó, bà T cũng xông vào đánh bà D. Ông T thấy vợ chồng ông N, bà T đánh chửi vợ ông nên can ngăn thì ông N quay lại tát vào mặt, đánh vào đầu ông liên tục. Khi đánh ông N dùng bằng tay không dùng vật gì khác. Cùng lúc đó, bà T vừa chửi vừa tát vào mặt ông T tới tấp.

Tại thời điểm xảy ra xô xát, đánh nhau, bà Nguyễn Thị L (là thím của ông N) có chứng kiến và can ngăn ông N nhưng ông N vẫn tiếp tục đánh vợ chồng ông T, bà D. Tuy nhiên, bà L khai không chứng kiến và từ chối tham gia tố tụng, vợ chồng ông T, bà D không có ý kiến gì.

Sau khi đánh vợ chồng ông T, bà D xong, vợ chồng ông N, bà T chửi một lúc rồi bỏ về. Trong đêm đó, ông T bị đau nhức khắp người, nhiều lần bị ói. Bà D bị trầy xước ngoài da, tay và mặt bị bầm tím, chân bị bong gân, không đi lại được. Sáng hôm sau, vợ chồng ông T, bà D được hàng xóm đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Đắk Lắk.

Kết quả khám tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Đắk Lắk các bác sĩ chẩn đoán ông T bị chấn thương phần mềm, đầu, mặt, chân, điều trị ngoại trú, phải nhập viện để điều trị, theo dõi. Bà D bị chấn thương phần mềm, bị bong khớp chân, thương tích nhẹ hơn ông T nên bà D xin về điều trị tại nhà, không nhập viện. Do đó không có bệnh án. Ông T nhập viện điều trị từ ngày 10/7/2017 đến ngày 11/7/2017 ông thấy rất đông bệnh nhân, không có chỗ nằm nên xin bác sĩ cho xuất viện về nhà nghỉ ngơi, theo dõi tiếp. Ông phải nghỉ việc, ở nhà để điều trị nhưng thấy sức khỏe không ổn nên đến ngày 22/7/2017 lại phải nhập viện trở lại. Đến ngày 27/7/2017 thì bác sĩ cho xuất viện, điều trị ngoại trú.

Tại "Bản tóm tắt bệnh án điều trị" số 905/TKBA-BVT ngày 15/11/2017 của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Đắk Lắk chẩn đoán ra viện ông bị "Chấn động não" và tại "Bản tóm tắt bệnh án điều trị" số 906/TKBA-BVT ngày 15/11/2017 của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Đắk Lắk chẩn đoán ra viện ông T bị "Chấn thương phần mềm, đầu, cổ". Do không biết nên ông T không yêu cầu giám định tỉ lệ thương tật.

Sau khi sự việc xảy ra thì vợ chồng ông T, bà D đã nhiều lần gửi đơn yêu cầu Công an xã E, thành phố B giải quyết. Tuy nhiên, Công an xã E trả lời đã xử phạt hành chính đối với ông N, bà T. Vợ chồng ông N, bà T không hề đến xin lỗi, bồi thường thiệt hại cho vợ chồng ông T, bà D mà còn đe dọa, thách thức vợ chồng ông bà. Khi hòa giải tại Công an xã vợ chồng ông N, bà T cũng không đồng ý bồi thường thiệt hại sức khỏe cho vợ chồng ông bà. Vì vậy, vợ chồng ông T, bà D yêu cầu Tòa án xem xét và giải quyết: Buộc ông Trần Hoài N và bà Nguyễn Thị Hồng T phải liên đới bồi thường cho vợ chồng ông bà các khoản sau:

Bồi thường thiệt hại sức khỏe cho ông T, cụ thể các khoản tiền:

+ Chi phí điều trị là: Tiền thuốc ngày 15/11/2017: 240.000đ; Ngày 27/7/2017 là 4.209.317đ; Ngày 31/7/2017 là 420.000đ; Ngày 11/7/2017 là 1.159.045đ. Tổng số tiền chi phí thuốc men điều trị là 6.028.362đ.

+ Thu nhập thực tế bị mất, số tiền là: 30 ngày x 300.000đ/ ngày = 9.000.000đ. Trong đó 08 ngày nhập viện điều trị và 22 ngày điều trị tại nhà cho đến khi phục hồi sức khỏe, đi làm lại (Trước khi bị đánh ông làm thợ của sắt thu nhập bình quân 300.000đ/ngày).

+ Tiền tổn thất tinh thần, do sau khi bị đánh, tinh thần ông luôn lo lắng, ảnh hưởng đến sức khỏe và công việc của ông: 10 tháng x 1.300.000 đ = 13.000.000đ.

Tổng cộng số tiền là: 28.028.362đ.

Bồi thường thiệt hại sức khỏe cho bà D, cụ thể các khoản tiền:

+ Chi phí hợp lý cho việc điều trị số tiền là: 665.000đ (Tiền thuốc).

+ Tiền tổn thất về tinh thần do sức khỏe bị xâm phạm, ảnh hưởng đến thẩm mỹ, sinh hoạt, giao tiếp, tinh thần luôn lo lắng: số tiền là: 05 lần x 1.300.000 đồng = 6.500.000 đồng.

Tổng cộng số tiền là: 7.165.000đ.

Đối với bị đơn: Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn (Ông Trần Hoài N, bà Nguyễn Thị Hồng T) đã được Tòa án tống đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án, Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và Hòa giải hai lần nhưng bị đơn vẫn cố tình vắng mặt không có lý do chính đáng nên Tòa án không tiến hành hòa giải được và không tiến hành lấy lời khai được.

Tại phiên tòa, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn (Luật sư Nguyễn Tiến T) trình bày :

Do mâu thuẫn từ trước giữa bà Nguyễn Thị D và bà Nguyễn Thị Hồng T. Vào khoảng lúc 19 giờ 30 phút ngày 09/7/2017 khi vợ chồng ông Nguyễn Đình T, bà Nguyễn Thị D đang ở nhà thì vợ chồng ông Trần Hoài N, bà Nguyễn Thị Hồng T sang gây gổ và đánh vợ chồng ông T, bà D gây thương tích. Ông T phải nhập viện điều trị tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Đắk Lắk 08 ngày (Các ngày 10, 11/7/2017 , từ ngày 22/7/2017 đến ngày 27/7/2017) và điều trị tại nhà là 22 ngày để ổn định lại sức khỏe. Tại "Bản tóm tắt bệnh án điều trị" số 905/TKBA-BVT ngày 15/11/2017 của

Bệnh viện Đa khoa tỉnh Đắk Lắk chẩn đoán ra viện ông bị "Chấn động não" và tại "Bản tóm tắt bệnh án điều trị" số 906/TKBA-BVT ngày 15/11/2017 của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Đắk Lắk chẩn đoán ra viện ông T bị "Chấn thương phần mềm, đầu, cổ". Do không biết nên ông T không yêu cầu giám định tỉ lệ thương tật. Sau khi sự việc xảy ra, Công an xã E đã xử phạt vi phạm hành chính đối với ông N, bà T. Đối với việc gây thiệt hại về sức khỏe cho vợ chồng ông T, bà D, vợ chồng ông N, bà T không đồng ý bồi thường. Vì vậy, vợ chồng ông T, bà D khởi kiện yêu cầu vợ chồng ông N, bà T bồi thường thiệt hại về sức khỏe. Từ những cơ sở phân tích trên có căn cứ xác định vợ chồng ông N, bà T đã có lỗi cố ý gây thương tích cho vợ chồng ông T, bà D, gây thiệt hại về sức khỏe cho vợ chồng ông T, bà D. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các Điều 584, 586, 588 và Điều 590 Bộ luật dân sự năm 2015 chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột tham gia phiên tòa:

Việc tuân theo pháp luật của thẩm phán và Hội đồng xét xử: Từ khi thụ lý vụ án đến trước khi xét xử Thẩm phán đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Từ khi thụ lý vụ án đến khi xét xử nguyên đơn đã thực hiện đủ các quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn không thực hiện đủ các quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án:

- Về quan hệ pháp luật: Đây là quan hệ pháp luật "Tranh chấp bối thường thiệt hại ngoài hợp đồng".

- Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của các đương sự, xét yêu cầu của ông Nguyễn Đình T, bà Nguyễn Thị D là có căn cứ chấp nhận. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn (Ông Nguyễn Đình T, bà Nguyễn Thị D).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tụng tố tụng: Nguyên đơn ông Nguyễn Đình T, bà Nguyễn Thị D yêu cầu Tòa án buộc ông Trần Hoài N, bà Nguyễn Thị Hồng T bồi thường thiệt hại về sức khỏe. Xác định quan hệ tranh chấp là: Tranh chấp về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột theo quy định tại khoản 6 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa, bị đơn (Ông Trần Hoài N, bà Nguyễn Thị Hồng T) được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về thời hiệu khởi kiện: Vụ án vẫn còn thời hiệu khởi kiện theo quy định tại Điều 588 Bộ luật dân sự năm 2015.

[3] ***Về nội dung vụ án:*** Qua xác minh của Tòa án, Công an xã E, thành phố B cung cấp: Do mâu thuẫn với nhau, tối ngày 09/7/2017 vợ chồng ông Trần Hoài N, bà Nguyễn Thị Hồng T đã đánh vợ chồng ông Nguyễn Đình T, bà Nguyễn Thị D. Kết quả vợ chồng ông T, bà D bị thương tích. Do chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên Công an xã đã xử phạt vi phạm hành chính đối với ông N, bà T. Về việc bồi thường thiệt hại sức khỏe thì hai bên không thỏa thuận được. Quá trình làm việc tại Công an xã E, ông N, bà T cũng thừa nhận có đánh ông T, bà D nhưng do gia đình khó khăn nên chỉ đồng ý bồi thường 50% tiền hóa đơn ông T cung cấp, ông T không đồng ý. Hội đồng xét xử xét thấy, có đủ cơ sở kết luận: Ngày 09/7/2017, ông Trần Hoài N, bà Nguyễn Thị Hồng T đánh vợ chồng ông Nguyễn Đình T, bà Nguyễn Thị D. Hậu quả làm ông T phải nhập viện điều trị thương tích, bà D bị bong khớp chân, bầm tím tay và mặt là có thật.

Xét về lỗi của các bên: Ngày 09/7/2017, ông N, bà T và vợ chồng ông T, bà D trước đó có mâu thuẫn nhỏ. Ông N, bà T không hòa giải mà đến nhà ông T, bà D gây gổ, đánh ông T, bà D. Như vậy, xét về lỗi, ông N, bà T có lỗi cố ý và có hành vi trái quy định pháp luật trong việc gây thiệt hại sức khỏe cho vợ chồng ông T, bà D.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử xét thấy, vợ chồng ông T, bà D yêu cầu vợ chồng ông N, bà T bồi thường thiệt hại về sức khỏe là có căn cứ được chấp nhận.

[4] Xét về yêu cầu bồi thường thiệt hại sức khỏe của nguyên đơn (Ông Nguyễn Đình T):

- Về chi phí hợp lý cho việc điều trị: Tiền thuốc ngày 15/11/2017 là 240.000 đồng, ngày 27/7/2017 là 4.209.317 đồng, ngày 31/7/2017 là 420.000 đồng, ngày 11/7/2017 là 1.159.045 đồng. Tổng số tiền chi phí thuốc men điều trị là 6.028.362 đồng, có hóa đơn, chứng từ hợp lệ, phù hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 590 Bộ luật dân sự năm 2015 nên được chấp nhận.

- Về tiền thu nhập thực tế bị mất. Xét thấy, trước khi ông T bị vợ chồng ông N, bà Tđánh gây thương tích thì ông T làm nghề thợ cửa sắt, có xác nhận hợp lệ của nơi ông làm việc. Qua xác minh của Tòa án tại Ủy ban nhân dân xã E thì nghề thợ cửa sắt tại địa phương thu nhập bình quân 300.000 đồng/ngày. Sau khi bị đánh, ông T nhập viện điều trị từ ngày 10/7/2017 đến ngày 11/7/2017 ông thấy đông bệnh nhân, không có chỗ nằm nên xin bác sĩ cho xuất viện về nhà nghỉ ngơi, theo dõi tiếp. Ông phải nghỉ việc, ở nhà để điều trị đến ngày 22/7/2017 thấy sức khỏe không ổn nên đến ngày 22/7/2017 lại phải nhập viện trở lại. Đến ngày 27/7/2017 thì bác sĩ cho xuất viện, điều trị ngoại trú. Sau khi xuất viện do vết thương ở đầu chưa ổn định, bị choáng nên ông nghỉ dưỡng bệnh ở nhà không đi làm được. Tổng cộng là 30 ngày. Tại "Bản tóm tắt bệnh án điều trị" số 905/TKBA-BVT ngày 15/11/2017 của Bệnh

viện Đa khoa tỉnh Đắk Lắk chẩn đoán ra viện ông bị "Chấn động não" và tại "Bản tóm tắt bệnh án điều trị" số 906/TKBA-BVT ngày 15/11/2017 của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Đắk Lắk chẩn đoán ra viện ông T bị "Chấn thương phần mềm, đầu, cổ". Ông T làm nghề thợ cửa sắt, lao động chân tay, bị chấn thương như trên chưa thể đi làm lại được như người bình thường sau khi xuất viện, do sức khỏe chưa ổn định. Hội đồng xét xử xét thấy, ông T yêu cầu bồi thường tiền thu nhập thực tế bị mất: 30 ngày x 300.000 đồng/ ngày = 9.000.000đ là có cơ sở, phù hợp quy định tại điểm b khoản 1 Điều 590 Bộ luật dân sự năm 2015 nên được chấp nhận.

- Về tiền tổn thất tinh thần. Xét nguyên nhân sức khỏe ông T bị xâm hại do vợ chồng ông N, bà T gây ra với lỗi cố ý. Hậu quả ông T bị "Chấn động não", "Chấn thương phần mềm, đầu, cổ", làm tinh thần ông luôn lo lắng, không ổn định, ảnh hưởng đến sức khỏe và công việc của ông: Đến nay, thỉnh thoảng ông vẫn còn đau nhức ở đầu. Hội đồng xét xử xét thấy, yêu cầu của ông T về bồi thường tiền tổn thất tinh thần: 10 tháng x 1.300.000 đồng = 13.000.000 đồng là có cơ sở, phù hợp quy định tại khoản 2 Điều 590 Bộ luật dân sự năm 2015 được chấp nhận.

Như vậy, yêu cầu bồi thường thiệt hại về sức khỏe của ông T đối với vợ chồng ông N, bà T được chấp nhận tổng cộng là: 28.028.362 đồng.

[5] Xét về yêu cầu bồi thường thiệt hại sức khỏe của nguyên đơn (Bà Nguyễn Thị D):

- Về chi phí hợp lý cho việc điều trị: Tiền thuốc 665.000 đồng, có hóa đơn, chứng từ hợp lệ, phù hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 590 Bộ luật dân sự năm 2015 nên được chấp nhận.

- Đối với tiền tổn thất tinh thần. Xét nguyên nhân sức khỏe bà D bị xâm hại do vợ chồng ông N, bà T gây ra với lỗi cố ý. Bà D bị bong khớp chân không đi lại được, chấn thương phần mềm. Bà không nhập viện điều trị lý do ông T chồng bà nhập viện nên bà không thể nhập viện điều trị cùng lúc cả hai vợ chồng nên bà xin bác sĩ cho điều trị tại nhà. Căn cứ vào các chứng cứ là hình ảnh bà D cung cấp cho thấy bà bị vợ chồng ông N, bà T đánh gây thương tích bong khớp chân, bị băng bó không đi lại được, bầm tím vùng mặt, tay. Do vậy, thiệt hại về tổn thất tinh thần của bà D sau khi bị vợ chồng ông N, bà T đánh ảnh hưởng đến thẩm mỹ, giao tiếp sinh hoạt hàng ngày của bà. Hội đồng xét xử xét thấy, yêu cầu của bà D về bồi thường tiền tổn thất tinh thần: 05 tháng x 1.300.000 đồng = 6.500.000 đồng là có cơ sở, phù hợp quy định tại khoản 2 Điều 590 Bộ luật dân sự năm 2015 được chấp nhận.

Như vậy, yêu cầu bồi thường thiệt hại về sức khỏe của bà D đối với vợ chồng ông N, bà T được chấp nhận tổng cộng là: 7.165.000 đồng.

[6] Từ những nhận định trên, xét quan điểm của Luật sư Nguyễn Tiến T, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn là có cơ sở cần chấp nhận.

[7] Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột phù hợp với chứng cứ có tại hồ sơ và nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[8] ***Về án phí:*** Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn (Ông Trần Hoài N, bà Nguyễn Thị Hồng T) phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật là: 35.193.362 đồng x 5% = 1.759.668 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 6 Điều 26; khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; Điều 235; Điều 266; khoản 2 Điều 244, khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 584, Điều 586, Điều 588, Điều 590 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số: 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08/7/2006 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật dân sự năm 2005 về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng.

Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 12, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Nguyễn Đình T, bà Nguyễn Thị D.

Buộc ông Trần Hoài N, bà Nguyễn Thị Hồng T có trách nhiệm liên đới bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho:

- Ông Nguyễn Đình T số tiền cụ thể:

+ Tiền chi phí điều trị là: 6.028.362 đồng.

+ Tiền thu nhập thực tế bị mất là: 9.000.000 đồng.

+ Tiền tổn thất tinh thần là: 13.000.000 đồng.

Tổng cộng số tiền là: 28.028.362 đồng.

- Bà Nguyễn Thị D số tiền cụ thể:

+ Tiền chi phí điều trị là:: 665.000 đồng.

+ Tiền tổn thất về tinh thần là: 6.500.000 đồng.

Tổng cộng số tiền là: 7.165.000 đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, người phải thi hành án chưa thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Về án phí: Bị đơn (Ông Trần Hoài N, bà Nguyễn Thị Hồng T) phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật là 1.759.668 đồng.

Đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự .

Nơi nhận:
-VKSND TP. BMT;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- Chi cục THADS BMT;
- Các đương sự;
- Lưu HS vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Mai Thị Yến